

Số: /QĐ-UBND

Hà Giang, ngày tháng 7 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc phê duyệt danh mục nhiệm vụ khoa học**  
**và công nghệ cấp tỉnh thực hiện từ năm 2024**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ GIANG**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 08/2014/NĐ-CP, ngày 27/01/2014 của Chính phủ về quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Quyết định số 16/2016/QĐ-UBND ngày 11/8/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang về việc ban hành Quy định quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Hà Giang;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 696/TTr-SKH-CN, ngày 06 tháng 7 năm 2023.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt danh mục 05 nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh thực hiện từ năm 2024 (Chi tiết tại phụ lục đính kèm).

**Điều 2.** Giao Sở Khoa học và Công nghệ có trách nhiệm tham mưu tổ chức các Hội đồng thẩm định, hoàn thiện hồ sơ thuyết minh các nhiệm vụ trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt triển khai thực hiện theo đúng quy định hiện hành.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ; Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- PCT UBND tỉnh phụ trách;
- CVP, PVP UBND tỉnh theo dõi;
- Lưu: VT, KTTH.

**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Hoàng Gia Long**

**DANH MỤC NHIỆM VỤ KH&CN CẤP TỈNH THỰC HIỆN TỪ NĂM 2024**  
(Kèm theo Quyết định số: /QĐ- UBND ngày /7/2023 của UBND tỉnh Hà Giang)

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Sản phẩm dự kiến	Phương án triển khai	Dự kiến kinh phí
1	Ứng dụng tiến bộ KH&CN thương mại hóa một số sản phẩm được liệt của Hà Giang từ các kết quả nghiên cứu thành công	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hiện thực hóa kết quả nghiên cứu đã thành công vào sản xuất và đời sống phục vụ phát triển kinh tế xã hội của tỉnh.</li> <li>- Tổ chức sản xuất và thương mại hóa được các sản phẩm từ dược liệu của Hà Giang (Sâm cau; Giảo cổ lam; Ấu tẩu; Xạ đen)</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- 500 hộp trà túi lọc Xạ đen đảm bảo TCCS (mỗi hộp gồm 30 túi lọc, 5gr/túi)</li> <li>- 500 lọ Cao xoa bóp Ấu tẩu đạt tiêu chuẩn cơ sở (mỗi lọ 30gr).</li> <li>- 500 chai Rượu Sâm cau đạt tiêu chuẩn cơ sở (500ml/chai).</li> <li>- 500 hộp trà Giảo cổ lam đạt tiêu chuẩn cơ sở (30 túi lọc/hộp; 5gr/túi).</li> </ul>	Giao trực tiếp cho Trung tâm TT&CGCN mới	2.500
2	Ứng dụng khoa học kỹ thuật xây dựng mô hình chăn nuôi nhím theo hướng sản xuất hàng hóa gắn với liên kết tiêu thụ sản phẩm trên địa bàn huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Xây dựng được 01 mô hình nuôi nhím bố mẹ để sản xuất con giống phục vụ nuôi nhím thương phẩm tại HTX và cung ứng cho người dân chăn nuôi. Quy mô: 200 con nhím bố mẹ (trong đó 80 con nhím đực, 120 con nhím cái).</li> <li>- Xây dựng 01 mô hình nuôi nhím thương phẩm tại HTX. Quy mô 200 con.</li> <li>- Xây dựng được 01 mô hình liên kết với 10-15 hộ dân tham gia nuôi nhím thương phẩm và bao tiêu sản phẩm. Quy mô: 15-20 con/hộ.</li> <li>- Tập huấn cho 100 người dân về kỹ thuật nuôi nhím sinh sản và thương phẩm.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- 200 con nhím giống làm đàn bố mẹ. Trong đó 80 con nhím đực, 120 con nhím cái đảm bảo chất lượng, đồng đều về tuổi sinh lý, đạt các chỉ tiêu kỹ thuật: Trọng lượng trung bình lúc 12 tháng tuổi đạt 9,0kg - 12kg. Tuổi phối giống lần đầu từ 13-15 tháng, trọng lượng nhím phối giống lần đầu đạt từ 10,5-11,5kg, tuổi đẻ lứa đầu từ 16-18 tháng, thời gian mang thai từ 91-96 ngày, chu kỳ động dục từ 17-20 ngày, số con/lứa từ 1-2 con, số lứa/năm/con cái từ 1-2 lứa, khoảng cách giữa 2 lứa đẻ từ 5-6 tháng. Tỷ lệ nuôi sống đến cai sữa đạt từ 85-90%. Trọng lượng sơ sinh của nhím con trung bình đạt 0,3-0,4kg/con.</li> <li>- Nhím thương phẩm: Ở giai đoạn từ 3 đến 6 tháng tuổi nhím con đạt trọng lượng trung bình 5-5,5kg/con, đến 9 tháng tuổi đạt 7-7,5kg/con, 12 tháng tuổi đạt 8,5-9,0kg/con, 15 tháng tuổi là tuổi nhím bắt đầu động dục đạt <math>\geq 10</math>kg/con.</li> <li>- Liên kết tiêu thụ sản phẩm nhím thương phẩm: 300 con, tương đương 3000kg.</li> <li>- 100 người dân được tập huấn kỹ thuật về chăn nuôi nhím.</li> </ul>	Giao trực tiếp cho HTX Tấn Đạt – Xã Việt Lâm – huyện Vị Xuyên	1.500
3	Nghiên cứu, ứng dụng kế thừa 01 bài thuốc gia truyền điều trị bệnh gout tại Hà Giang	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghiên cứu, ứng dụng kế thừa 01 bài thuốc gia truyền điều trị bệnh gout bằng các loại cây dược liệu của Hà Giang.</li> <li>- Xác định các loại cây dược liệu trong bài thuốc gia truyền điều trị bệnh gout</li> <li>- Thử nghiệm, đánh giá hiệu quả bài thuốc trên bệnh nhân gout tại các cơ sở Đông y Hà Giang</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Báo cáo thành phần độc tính của bài thuốc;</li> <li>- 100 bệnh nhân gout được điều trị và đánh giá hiệu quả.</li> <li>- Bộ mẫu tiêu bản các loài cây thuốc trong bài thuốc;</li> <li>- 02 bài báo trên các tạp chí chuyên ngành trong tỉnh và trung ương Hội Đông Y Việt Nam.</li> </ul>	Giao trực tiếp cho Hội Đông y tỉnh Hà Giang	1.000

4	<p>Nghiên cứu, đề xuất một số giải pháp nâng cao chất lượng dạy và học của các Trung tâm Chính trị cấp huyện trên địa bàn tỉnh Hà Giang</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghiên cứu một cách có hệ thống những vấn đề lý luận về nâng cao chất lượng dạy và học tại Trung tâm chính trị các huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh Hà Giang.</li> <li>- Đánh giá thực trạng chất lượng dạy và học tại Trường Chính trị và 11 trung tâm chính trị cấp huyện trên địa bàn tỉnh Hà Giang từ năm 2018 đến năm 2023.</li> <li>- Xây dựng 03 mô hình về nâng cao chất lượng dạy và học tại Trung tâm chính trị các huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh Hà Giang.</li> <li>- Đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao chất lượng dạy và học tại Trung tâm chính trị các huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh Hà Giang.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bộ tài liệu bao gồm: Mẫu chuẩn các quy chế, quy định; tiêu chí đánh giá chất lượng dạy và học; nội dung tài liệu và hướng dẫn sử dụng tài liệu về phương pháp dạy và học.</li> <li>- 03 Mô hình điểm trong đổi mới, nâng cao chất lượng dạy và học tại Trung tâm chính trị các huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh Hà Giang, bao gồm: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Mô hình dạy và học theo phương pháp truyền thống kết hợp phương pháp dạy học tích cực.</li> <li>+ Mô hình dạy và học gắn với nghiên cứu thực tế tại địa phương phục vụ bài/ chuyên đề/ môn học.</li> <li>+ Mô hình thí điểm thực hiện theo dự thảo quy định, quy chế về phối hợp, tổ chức, quản lý dạy và học tại các cơ sở giáo dục lý luận chính trị trên địa bàn tỉnh.</li> </ul> </li> <li>- 03 hội thảo khoa học về giải pháp nâng cao chất lượng dạy và học tại Trung tâm chính trị các huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh Hà Giang</li> </ul>	<p>Giao trực tiếp cho Trường chính trị tỉnh</p>	<p>500</p>
5	<p>Bình tuyển, chọn lọc, lưu giữ nguồn gen và khai thác phát triển cây ăn quả ôn đới trên địa bàn tỉnh Hà Giang</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bình tuyển, chọn lọc, giống cây ăn quả ôn đới gồm: Lê địa phương (Giống vỏ xanh và vỏ nâu); Lê nhập nội (Lê Tai Lung 6 (VH6), giống 06 – 04); Hồng không hạt Quán Bạ; Cây Mận ( Mận máu và mận Tam hoa) từ 3 -5 tuổi đưa về trồng tập trung tại Trung tâm giống cây trồng và vật nuôi Phố Bàng trồng nhằm lưu giữ nguồn gen, nhân giống phục vụ sản xuất.</li> <li>- Xây dựng được mô hình nhân giống các loại cây ăn quả ôn đới (30.000 cây).</li> <li>- Xây dựng được 03 mô hình phát triển các giống CAQ ôn đới theo tiêu chuẩn VietGAP gắn với tiêu thụ sản phẩm theo tế mạnh của từng vùng trên địa bàn 5 huyện vùng cao của tỉnh Hà Giang, gồm: Mèo Vạc, Đồng Văn, Yên Minh, Quán Bạ, Hoàng Su Phì và Xin Mần. Quy mô 30ha.</li> <li>- Đào tạo được 30 kỹ thuật viên cắt, tia, tạo tán, nhân giống; tập huấn hướng dẫn kỹ thuật cho người sản xuất tại 5 huyện vùng cao: Đồng văn, Yên Minh, Quán Bạ, Mèo Vạc, Hoàng Su Phì.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- 10-20 cây giống 3-5 tuổi - cây ăn quả ôn đới các loại: Lê Địa phương (Giống quả vỏ xanh, quả vỏ nâu ); Lê nhập nội (Lê Tai Lung 6 (VH6), giống 06 – 04); hồng không hạt Quán Bạ; Mận ( Mận máu, mận Tam hoa).</li> <li>- 30.000 cây giống các loại đủ tiêu chuẩn xuất vườn cung ứng cho các xã tại 05 huyện Đồng văn, Yên Minh, Quán bạ, Mèo vạc, Hoàng Su phì</li> <li>- 03 mô hình phát triển các giống CAQ ôn đới theo tiêu chuẩn VietGAP gắn với tiêu thụ sản phẩm. Quy mô 30 ha: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Mô hình phát triển cây Lê địa phương, giống Lê nhập nội, trên địa bàn huyện Đồng Văn, huyện Mèo Vạc.</li> <li>+ Mô hình phát triển cây Hồng không hạt trên địa bàn 2 huyện Yên Minh và Quán Bạ.</li> <li>+ Mô hình phát triển cây Mận đỏ (mận máu) cây Mận tam hoa trên địa bàn huyện Đồng Văn, huyện Hoàng Su Phì. Huyện Yên Minh.</li> </ul> </li> <li>- 30 kỹ thuật viên cắt , tia, tạo tán, nhân giống,</li> <li>- 250 người (5 lớp/5 huyện vùng cao: Đồng văn, Yên Minh, Quán Bạ, Mèo Vạc, Hoàng Su Phì) được tập huấn kỹ thuật.</li> </ul>	<p>Giao trực tiếp cho Trung tâm Giống Cây trồng và Vật nuôi Phố Bàng</p>	<p>2.500</p>